

VAI TRÒ CỦA HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

● VŨ THỊ PHƯƠNG DUNG

Trường Đại học Hải Phòng

TÓM TẮT:

Trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập kinh tế quốc tế, hệ thống thông tin kế toán (TTKT) đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong quản trị, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ phát triển bền vững doanh nghiệp ở Việt Nam. Bài viết tập trung phân tích vai trò của hệ thống TTKT trong quản trị doanh nghiệp ở Việt Nam; từ đó đề xuất một số giải pháp hoàn thiện hệ thống này trong thời gian tới.

Từ khóa: kế toán, hệ thống thông tin kế toán, quản trị doanh nghiệp, thông tin kế toán.

1. Đặt vấn đề

Ở Việt Nam hiện nay, cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường và yêu cầu minh bạch hóa thông tin tài chính, vai trò của hệ thống TTKT trong quản trị doanh nghiệp ngày càng trở nên quan trọng. Tuy nhiên, việc tổ chức, khai thác hệ thống này trong nhiều doanh nghiệp vẫn còn những hạn chế nhất định, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu quản trị trong bối cảnh cạnh tranh và hội nhập. Vì vậy, nghiên cứu làm rõ vai trò của hệ thống TTKT trong quản trị doanh nghiệp, để có giải pháp hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống TTKT trong doanh nghiệp Việt Nam hiện nay có ý nghĩa thiết thực.

2. Hệ thống thông tin kế toán với quản trị doanh nghiệp ở Việt Nam

Hiện nay, có nhiều quan niệm về hệ thống TTKT và quản trị doanh nghiệp. Theo Hall, J.A., hệ thống TTKT là “tập hợp các nguồn lực như con người, quy trình, dữ liệu và công nghệ thông tin được tổ chức nhằm chuyển đổi dữ liệu kinh tế thành thông tin hữu ích phục vụ quản lý và ra quyết định” [1]. Nghiên cứu của Romney và Steinbart chỉ rõ, hệ thống TTKT là “một hệ thống thu thập, ghi nhận, lưu trữ và xử lý dữ liệu nhằm cung cấp thông tin cho các nhà ra

quyết định trong tổ chức” [9]. Như vậy, có thể hiểu, hệ thống TTKT là tổng thể các yếu tố con người, phương tiện, quy trình, công nghệ được tổ chức nhằm thu thập, xử lý, lưu trữ, cung cấp thông tin kinh tế - tài chính phục vụ quản trị và ra quyết định trong doanh nghiệp.

Quản trị doanh nghiệp được hiểu theo nhiều cách tiếp cận khác nhau. Theo OECD, quản trị doanh nghiệp là “hệ thống các mối quan hệ giữa ban lãnh đạo, hội đồng quản trị, cổ đông và các bên liên quan khác; đồng thời thiết lập cơ cấu để xác định mục tiêu của doanh nghiệp và phương thức đạt được các mục tiêu đó” [6]. Tác giả Nguyễn Ngọc Quang (2020) cho thấy, quản trị doanh nghiệp là quá trình hoạch định, tổ chức, điều hành, kiểm soát các nguồn lực của doanh nghiệp nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra một cách hiệu quả và bền vững [7]. Do vậy, quản trị doanh nghiệp là quá trình sử dụng các phương pháp và công cụ quản lý để định hướng, tổ chức, điều hành và kiểm soát hoạt động của doanh nghiệp nhằm đạt mục tiêu phát triển hiệu quả và bền vững.

Hệ thống TTKT có vai trò quan trọng đối với hoạt động quản trị doanh nghiệp ở Việt Nam.

Hệ thống TTKT cung cấp cơ sở thông tin phục vụ quá trình ra quyết định quản trị doanh nghiệp. Các

quyết định về sản xuất, đầu tư, định giá sản phẩm, lựa chọn phương án kinh doanh hay phân bổ nguồn lực đều cần dựa trên các thông tin tài chính, kinh tế đáng tin cậy. Hệ thống TTKT có nhiệm vụ thu thập và xử lý dữ liệu từ các hoạt động kinh doanh, từ đó cung cấp thông tin cho nhà quản trị. Nghiên cứu của Phạm Thị Lan Hương (2025) chỉ rõ, TTKT có vai trò đặc biệt quan trọng đối với quá trình ra quyết định trong doanh nghiệp. Các nhà quản lý thường xuyên phải đưa ra các quyết định như lựa chọn sản phẩm sản xuất, phương thức sản xuất hay chấp nhận đơn hàng đặc biệt; để thực hiện các quyết định đó họ cần dựa vào các TTKT phù hợp và kịp thời. TTKT giúp nhà quản trị đánh giá hiệu quả hoạt động, phân tích chi phí - lợi ích và lựa chọn phương án tối ưu [3].

Hệ thống TTKT là công cụ quan trọng trong kiểm soát nội bộ và quản lý nguồn lực doanh nghiệp. Kiểm soát là một chức năng cơ bản của quản trị nhằm đảm bảo các hoạt động của doanh nghiệp diễn ra đúng kế hoạch và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Thông qua các quy trình ghi chép, tổng hợp, báo cáo, hệ thống TTKT giúp nhà quản trị theo dõi thường xuyên tình hình biến động của tài sản, nguồn vốn, doanh thu và chi phí. Theo Luật Kế toán, hoạt động kế toán quản trị có nhiệm vụ “thu thập, xử lý, phân tích và cung cấp thông tin kinh tế, tài chính theo yêu cầu quản trị” [8]. Một số nghiên cứu thực nghiệm tại Việt Nam cho thấy hệ thống TTKT có tác động tích cực đến việc hạn chế sai sót và gian lận trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và tính minh bạch tài chính. Khi hệ thống TTKT được tổ chức tốt, các quy trình kiểm soát nội bộ như kiểm tra chứng từ, đối chiếu số liệu, phân tích báo cáo tài chính sẽ giúp doanh nghiệp quản lý chặt chẽ tài sản và nguồn vốn [5].

Thứ ba, hệ thống TTKT góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. TTKT giúp doanh nghiệp đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh, xác định điểm mạnh, điểm yếu và đưa ra các giải pháp cải thiện hiệu quả hoạt động. Nghiên cứu của Đặng Văn Hào (2023) cho thấy, hệ thống TTKT quản trị có tác động tích cực đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, đồng thời đóng vai trò trung gian trong mối quan hệ giữa năng lực đổi mới và kết quả kinh doanh [2]. Điều này cho thấy việc tổ chức tốt hệ thống TTKT sẽ giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, cải thiện hiệu quả tài chính và tăng khả năng cạnh tranh

trên thị trường. Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, doanh nghiệp cần minh bạch hóa thông tin tài chính để đáp ứng yêu cầu của nhà đầu tư, đối tác và cơ quan quản lý.

3. Thực trạng và giải pháp phát huy vai trò hệ thống thông tin kế toán trong các doanh nghiệp Việt Nam hiện nay

Ở Việt Nam, cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin và yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị, nhiều doanh nghiệp đã quan tâm đến xây dựng, hoàn thiện hệ thống TTKT; tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế nhất định.

Mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống TTKT của các doanh nghiệp Việt Nam có xu hướng gia tăng nhưng chưa đồng đều. Nhiều doanh nghiệp đã chuyển từ phương thức ghi chép kế toán thủ công sang sử dụng phần mềm kế toán và các hệ thống quản trị tích hợp. Việc áp dụng các phần mềm kế toán giúp tự động hóa quá trình xử lý dữ liệu, giảm sai sót trong ghi chép và nâng cao tốc độ cung cấp thông tin. Tuy nhiên, mức độ ứng dụng công nghệ hiện đại trong kế toán vẫn còn hạn chế. Kết quả khảo sát 417 doanh nghiệp về mức độ ứng dụng công nghệ số trong kế toán cho thấy tỷ lệ doanh nghiệp triển khai hiệu quả các công nghệ tiên tiến còn khá thấp; chỉ 7,8% doanh nghiệp triển khai tốt hệ thống ERP và 8,3% doanh nghiệp ứng dụng tốt công nghệ dữ liệu lớn (big data) trong kế toán. Trong khi đó, tỷ lệ doanh nghiệp chưa triển khai hoặc triển khai ở mức thấp các công nghệ như blockchain, robot tự động hóa hay ngôn ngữ báo cáo XBRL vẫn chiếm tỷ lệ lớn, dao động từ 30% đến hơn 40% số doanh nghiệp khảo sát. Điều này cho thấy quá trình chuyển đổi số trong hệ thống TTKT ở Việt Nam vẫn đang ở giai đoạn đầu và chưa phát huy hết tiềm năng [10].

Hệ thống TTKT tại nhiều doanh nghiệp Việt Nam vẫn chưa được tổ chức theo hướng tích hợp và phục vụ đầy đủ yêu cầu quản trị. Ở nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hệ thống TTKT chủ yếu được tổ chức nhằm đáp ứng yêu cầu báo cáo tài chính và nghĩa vụ thuế; trong khi chức năng cung cấp thông tin phục vụ quản trị chưa được khai thác đầy đủ. Nhiều doanh nghiệp vẫn sử dụng các phần mềm kế toán rời rạc, thiếu sự liên kết với các bộ phận khác, làm hạn chế khả năng tổng hợp và phân tích dữ liệu phục vụ ra quyết định. Theo các nghiên cứu về hệ thống Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP) tại Việt Nam, việc triển khai các hệ

thống quản trị tích hợp còn gặp nhiều khó khăn do thiếu nguồn nhân lực chuyên môn, chi phí đầu tư lớn và nhận thức của nhà quản lý về vai trò của hệ thống thông tin còn hạn chế [4].

Chất lượng TTKT và khả năng khai thác dữ liệu phục vụ quản trị ở nhiều doanh nghiệp vẫn còn hạn chế. Một số doanh nghiệp chưa xây dựng được quy trình kiểm soát dữ liệu và chuẩn hóa hệ thống TTKT, dẫn đến tình trạng thông tin chưa đầy đủ, chưa kịp thời hoặc thiếu tính liên kết giữa các bộ phận. Trong môi trường kinh doanh hiện đại, TTKT không chỉ dùng để lập báo cáo tài chính mà còn phải phục vụ phân tích chi phí, dự báo tài chính và hoạch định chiến lược. Tuy nhiên, tại nhiều doanh nghiệp Việt Nam, hệ thống TTKT vẫn chủ yếu phục vụ chức năng ghi nhận và báo cáo, chưa phát huy đầy đủ vai trò hỗ trợ ra quyết định quản trị.

Từ thực trạng đó, cần triển khai đồng bộ một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của hệ thống TTKT trong quản trị doanh nghiệp ở Việt Nam trong thời gian tới.

Thứ nhất, nâng cao nhận thức của nhà quản trị doanh nghiệp về vai trò của hệ thống TTKT trong quản trị. Trên thực tế, ở nhiều doanh nghiệp Việt Nam, hệ thống kế toán vẫn chủ yếu được tổ chức nhằm đáp ứng yêu cầu báo cáo tài chính và nghĩa vụ thuế, chưa được khai thác đầy đủ như một công cụ quản trị. Vì vậy, các nhà quản lý cần thay đổi tư duy, coi hệ thống TTKT là một bộ phận quan trọng của hệ thống thông tin quản lý, có chức năng cung cấp dữ liệu phục vụ hoạch định chiến lược, kiểm soát hoạt động và ra quyết định. Khi nhận thức của nhà quản trị được nâng cao, doanh nghiệp sẽ có sự đầu tư đúng mức vào việc xây dựng và vận hành hệ thống TTKT hiệu quả.

Thứ hai, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hệ thống TTKT. Sự phát triển của công nghệ số, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và các hệ thống phần mềm quản trị doanh nghiệp đang tạo ra những cơ hội lớn để hiện đại hóa hệ thống kế toán. Doanh nghiệp cần tăng cường sử dụng các phần mềm kế toán hiện đại, hệ thống ERP và các nền tảng quản trị dữ liệu nhằm tự động hóa quy trình xử lý thông tin, nâng cao độ chính xác, kịp thời của dữ liệu kế toán. Việc ứng dụng công nghệ không chỉ giúp giảm chi phí quản lý mà còn giúp doanh nghiệp khai thác dữ liệu kế toán hiệu quả hơn trong phân tích và dự báo hoạt động kinh doanh.

Thứ ba, hoàn thiện tổ chức hệ thống TTKT theo hướng tích hợp và phục vụ quản trị. Hệ thống TTKT cần được thiết kế đồng bộ và liên kết chặt chẽ với các bộ phận chức năng khác trong doanh nghiệp như sản xuất, bán hàng, nhân sự và quản lý kho. Sự tích hợp này giúp hình thành một cơ sở dữ liệu chung, cho phép nhà quản trị theo dõi toàn diện hoạt động của doanh nghiệp và đưa ra các quyết định quản lý kịp thời. Đồng thời, doanh nghiệp cần tăng cường phát triển hệ thống kế toán quản trị bên cạnh kế toán tài chính, nhằm cung cấp các báo cáo phân tích chi phí, hiệu quả hoạt động và dự báo tài chính phục vụ trực tiếp cho quá trình ra quyết định.

Thứ tư, phát triển nguồn nhân lực kế toán có năng lực chuyên môn và kỹ năng công nghệ thông tin. Con người là yếu tố quyết định hiệu quả của hệ thống TTKT. Vì vậy, doanh nghiệp cần chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kế toán theo hướng vừa vững chuyên môn nghiệp vụ, vừa có khả năng sử dụng thành thạo các công nghệ, phần mềm kế toán hiện đại. Bên cạnh đó, đội ngũ kế toán cần được trang bị các kỹ năng phân tích dữ liệu, tư duy quản trị và khả năng tham gia vào quá trình ra quyết định của doanh nghiệp. Việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực sẽ giúp hệ thống TTKT phát huy đầy đủ vai trò trong hoạt động quản trị.

Thứ năm, hoàn thiện khung pháp lý và chuẩn mực kế toán phù hợp với xu hướng hội nhập và chuyển đổi số. Nhà nước cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định liên quan đến quản lý dữ liệu tài chính theo hướng tiệm cận các chuẩn mực quốc tế. Đồng thời, cần thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ số trong quản lý và công bố thông tin tài chính, tạo điều kiện cho doanh nghiệp nâng cao tính minh bạch, chuẩn hóa hệ thống TTKT. Một môi trường pháp lý minh bạch và đồng bộ sẽ khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào hệ thống TTKT hiện đại, từ đó nâng cao hiệu quả quản trị và năng lực cạnh tranh.

4. Kết luận

Thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp ở Việt Nam cho thấy hệ thống TTKT tuy đã được quan tâm xây dựng nhưng vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định. Ở không ít doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong kế toán còn ở mức cơ bản, chủ yếu phục vụ ghi chép và lập báo cáo tài chính; chức năng cung cấp thông tin phục vụ quản trị chưa được khai thác

đầy đủ. Bên cạnh đó, hệ thống TTKT chưa được tích hợp đồng bộ với các hệ thống quản lý khác như quản lý sản xuất, nhân sự hay quản lý kho, dẫn đến việc chia sẻ và khai thác dữ liệu còn hạn chế. Thời gian tới, các doanh nghiệp cần chú trọng nâng cao nhận thức của nhà quản trị về vai trò của hệ thống TTKT,

đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số, hoàn thiện tổ chức hệ thống thông tin và phát triển đội ngũ nhân lực kế toán có trình độ chuyên môn, kỹ năng công nghệ, nhằm nâng phát huy tốt vai trò của hệ thống TTKT trong cao hiệu quả quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN VÀ THAM KHẢO:

1. Hall J.A., (2016). Accounting Information Systems, Cengage Learning.
2. Đặng Văn Hào (2023). Năng lực đổi mới ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam: Vai trò trung gian của hệ thống thông tin kế toán quản trị. Tạp chí Công Thương, số 11 tháng 5/2023.
3. Phạm Thị Lan Hương (2025). Vai trò của hệ thống thông tin kế toán quản trị doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Tạp chí Kế toán & Kiểm toán, Số 6 (225).
4. Phạm Thị Tuyết Minh (2016). Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP) - Khả năng áp dụng vào các doanh nghiệp Việt Nam. Tạp chí Kế toán & Kiểm toán, tháng 5/2016.
5. Nguyễn Thị Ngát (2017). Vai trò của kế toán quản trị trong quản lý, điều hành doanh nghiệp. Tạp chí Tài Chính, tháng 3/2017.
6. OECD (2015). Principles of Corporate Governance.
7. Nguyễn Ngọc Quang (2020). Quản trị doanh nghiệp. Nxb Đại học Kinh tế Quốc dân.
8. Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2015). Luật Kế toán. Số 88/2015/QH13, ngày 20/11/2015.
9. Romney M.B. & Steinbart P.J. (2018). Accounting Information Systems, Pearson Education.
10. Nguyễn Đức Xuân, Phạm Nhật Linh, Lê Thị Việt Hà, Nguyễn Tuấn Anh (2023). Chuyển đổi số trong kế toán của doanh nghiệp tại Việt Nam. Tạp chí Công Thương, số 26 tháng 12/2023.

Ngày nhận bài: 09/01/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 21/01/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 13/02/2026

THE ROLE OF ACCOUNTING INFORMATION SYSTEMS IN BUSINESS MANAGEMENT IN VIETNAM

● VU THI PHUONG DUNG

Hai Phong University

ABSTRACT:

In the context of digital transformation and international economic integration, accounting information systems (AIS) play a critical role in enhancing managerial effectiveness, strengthening competitiveness, and supporting sustainable business development in Vietnam. This study examines the role of AIS in business management, focusing on their contribution to decision-making, operational control, and organizational performance. The analysis highlights key challenges and limitations in the current implementation of AIS within Vietnamese enterprises. Building on these findings, the study outlines strategic directions for improving AIS to better align with the demands of digitalization and evolving business

Keywords: accounting, accounting information systems, business administration, accounting information.